**Đại học giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội**

**Điều kiện trúng tuyển phương thức ưu tiên xét tuyển theo Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy định đặc thù của ĐHQGHN, mã phương thức: 500; mã tổ hợp xét tuyển: S50**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mã****nhóm ngành** | **Tên nhóm** **ngành/ngành** | **Tiêu chí trúng tuyển** |
| **I** | **Ưu tiên xét tuyển theo Quy định đặc thù của ĐHQGHN** |
| 1 | GD1 | Sư phạm Toán vàKhoa học tự nhiên, gồm 5 ngành:- Sư phạm Toán học; Sư phạm Vật lí;- Sư phạm Hoá học;- Sư phạm Sinh học;- Sư phạm Khoa họctự nhiên | - Đạt giải **Nhất; Nhì**trong các kỳ thi chọn HSG cấp tỉnh/Thành phố hoặc Olympic do ĐHQGHN tổ chức đúng môn chuyên (hoặc môn đạt giải thuộc tổ hợp tuyển và học lớp chuyên đúng môn chuyên).- Trung bình chung học tập bậc THPT đạt từ 8.5 trở lên.- Ba năm THPT đạt học lực Giỏi- Ba năm THPT đạt hạnh kiểm Tốt.- Tổng điểm 3 môn thi/bài thi theo tổ hợp xét tuyển đạt ngưỡng ĐBCL ĐV năm 2024 của nhóm ngành |
| 2 | GD2 | Sư phạm Ngữ văn, Lịch sử, Lịch sử-Địa lí, gồm 3 ngành:- Sư phạm Ngữ văn;- Sư phạm Lịch sử;- Sư phạm Lịch sử-Địa lí | - Đạt giải **Nhất** trong các kỳ thi chọn HSG cấp tỉnh/Thành phố hoặc Olympic do ĐHQGHN tổ chức đúng môn chuyên.- Trung bình chung học tập bậc THPT đạt từ 8.5 trở lên.- Ba năm THPT đạt học lực Giỏi- Ba năm THPT đạt hạnh kiểm Tốt.- Tổng điểm 3 môn thi/bài thi theo tổ hợp xét tuyển đạt ngưỡng ĐBCL ĐV năm 2024 của nhóm ngành. |
| 3 | GD3 | Khoa học giáo dục và khác, gồm 6 ngành:- Quản trị trường học;- Quản trị chất lượng giáo dục;- Quản trị Công nghệ giáo dục;- Tham vấn học đường;- Tâm lí học (chuyên ngành Tâm lí học lâm sàng trẻ em và vị thành niên);- Khoa học giáo dục. | - Đạt giải **Nhất, Nhì, Ba** trong các kỳ thi chọn HSG cấp tỉnh/Thành phố hoặc Olympic do ĐHQGHN tổ chức.- Trung bình chung học tập bậc THPT đạt từ 8.5 trở lên.- Ba năm THPT đạt học lực Giỏi- Ba năm THPT đạt hạnh kiểm Tốt.- Tổng điểm 3 môn thi/bài thi theo tổ hợp xét tuyển đạt ngưỡng ĐBCL ĐV năm 2024 của nhóm ngành. |
| 4 | GD4 | Giáo dục Tiểu học | - Đạt giải **Nhất** trong các kỳ thi chọn HSG cấp tỉnh/Thành phố hoặc Olympic do ĐHQGHN tổ chức.- Trung bình chung học tập bậc THPT đạt từ 8.5 trở lên.- Ba năm THPT đạt học lực Giỏi- Ba năm THPT đạt hạnh kiểm Tốt.- Tổng điểm 3 môn thi/bài thi theo tổ hợp xét tuyển đạt ngưỡng ĐBCL ĐV năm 2024 của nhóm ngành. |
| 5 | GD5 | Giáo dục Mầm non | - Đạt giải **Nhất; Nhì; Ba** trong các kỳ thi chọn HSG cấp tỉnh/Thành phố hoặc Olympic do ĐHQGHN tổ chức.- Trung bình chung học tập bậc THPT đạt từ 8.5 trở lên.- Ba năm THPT đạt học lực Giỏi- Ba năm THPT đạt hạnh kiểm Tốt.- Tổng điểm 3 môn thi/bài thi theo tổ hợp xét tuyển đạt ngưỡng ĐBCL ĐV năm 2024 của nhóm ngành.  |
| **II** | **Ưu tiên xét tuyển theo Quy định của Bộ GD&ĐT** |
| 1 | GD1 | Sư phạm Toán vàKhoa học tự nhiên, gồm 5 ngành:- Sư phạm Toán học;- Sư phạm Vật lí;- Sư phạm Hoá học; - Sư phạm Sinh học;- Sư phạm Khoa họctự nhiên | - Đạt giải **Khuyến khích trong kỳ thi HSG Quốc gia** đúng môn chuyên (hoặc môn đạt giải thuộc tổ hợp tuyển và học lớp chuyên đúng môn chuyên).- Trung bình chung học tập bậc THPT đạt từ 8.5 trở lên.- Ba năm THPT đạt học lực Giỏi- Ba năm THPT đạt hạnh kiểm Tốt.- Tổng điểm 3 môn thi/bài thi theo tổ hợp xét tuyển đạt ngưỡng ĐBCL ĐV năm 2024 của nhóm ngành |
| 2 | GD2 | Sư phạm Ngữ văn, Lịch sử, Lịch sử-Địa lí, gồm 3 ngành:- Sư phạm Ngữ văn;- Sư phạm Lịch sử;- Sư phạm Lịch sử-Địa lí | - Đạt giải **Khuyến khích trong kỳ thi HSG Quốc gia** đúng môn chuyên.- Trung bình chung học tập bậc THPT đạt từ 8.5 trở lên.- Ba năm THPT đạt học lực Giỏi- Ba năm THPT đạt hạnh kiểm Tốt.- Tổng điểm 3 môn thi/bài thi theo tổ hợp xét tuyển đạt ngưỡng ĐBCL ĐV năm 2024 của nhóm ngành |